

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM

Số: 56 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kon Tum, ngày 01 tháng 02 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố bổ sung các thủ tục hành chính mới ban hành thuộc lĩnh vực quy hoạch và kinh doanh bất động sản của ngành xây dựng áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 52/2013/QĐ-UBND ngày 26/12/2013 của UBND tỉnh Kon Tum về việc ban hành Quy chế phối hợp công bố, công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 05/TTr-SXD ngày 20/01/2016 và ý kiến của Sở Tư pháp tại Công văn số 65/STP-KSTTHC ngày 22/01/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 10 (mười) thủ tục hành chính mới ban hành thuộc lĩnh vực quy hoạch và kinh doanh bất động sản của ngành xây dựng áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum (*danh mục kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các thủ tục hành chính số 2 và 4 (mục VI, phần A) tại Quyết định số 186/QĐ-CT ngày 03/4/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh Kon Tum hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/hiện);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm soát TTHC (Bộ Tư pháp);
- Lưu VT-NC₄.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lại Xuân Lâm

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC NGÀNH XÂY
DỰNG ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KON TUM**

(Kèm theo Quyết định số 56/QĐ-UBND, ngày 01/02/2016
của Chủ tịch UBND tỉnh)

**PHẦN I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**I. Danh mục TTHC mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của
cấp tỉnh:**

TT	Tên TTHC
	Lĩnh vực quy hoạch xây dựng
1	Cấp Giấy phép quy hoạch xây dựng cho dự án đầu tư xây dựng trong khu chức năng đặc thù cấp quốc gia.

**II. Danh mục TTHC mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của
cấp huyện:**

TT	Tên TTHC
	Lĩnh vực quy hoạch xây dựng
1	Cấp Giấy phép quy hoạch xây dựng cho dự án đầu tư xây dựng trong khu chức năng đặc thù thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện.
2	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.
3	Thẩm định đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.
4	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.
5	Thẩm định đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.
6	Thẩm định nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.
7	Thẩm định đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.
8	Thẩm định nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.

Handwritten signature

TT	Tên TTHC
9	Thẩm định đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.

3. Danh mục TTHC bị hủy bỏ, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng (02 TTHC).

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ/bãi bỏ
I. Lĩnh vực kinh doanh bất động sản			
01		Thủ tục cấp chứng chỉ định giá bất động sản	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH13 ngày 25/11/2014 (thay thế Luật Kinh doanh bất động sản năm 2006) đã bỏ dịch vụ định giá bất động sản. - Nghị định số 76/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 thay thế Nghị định số 153/2007/NĐ-CP ngày 15/10/2007.
02		Thủ tục cấp lại chứng chỉ định giá bất động sản (Trong trường hợp chứng chỉ cũ bị rách nát hoặc bị mất).	

PHẦN II

NỘI DUNG CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

I. TTHC mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh: 01TTHC

1. Thủ tục cấp giấy phép quy hoạch xây dựng cho dự án đầu tư xây dựng trong khu chức năng đặc thù cấp quốc gia.

Trình tự thực hiện:	<p>Bước 1. Căn cứ vào thông tin quy hoạch, chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng lập hồ sơ đề nghị cấp giấy phép quy hoạch theo các trường hợp như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dự án đầu tư xây dựng công trình tập trung tại khu vực chưa có quy hoạch phân khu xây dựng. - Dự án đầu tư xây dựng công trình tập trung, riêng lẻ tại khu vực đã có quy hoạch phân khu xây dựng, nhưng chưa đủ các căn cứ để lập quy hoạch chi tiết xây dựng. - Dự án đầu tư xây dựng công trình tập trung hoặc riêng lẻ trong khu vực đã có quy hoạch chi tiết xây dựng được duyệt, nhưng cần điều chỉnh ranh giới hoặc một số chỉ tiêu sử dụng đất. <p>Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép quy hoạch gửi trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng tỉnh Kon Tum (Địa chỉ: 345 Bà Triệu, TP. Kon Tum). Thời gian: Các ngày làm việc trong tuần: Buổi sáng từ: 7 giờ 30 phút-10giờ 30 phút; buổi chiều từ 13 giờ 30 phút-16h30 phút.</p> <p>Bước 2. Căn cứ vào yêu cầu quản lý, kiểm soát phát triển của khu chức năng đặc thù, quy định quản lý theo quy hoạch chung xây dựng, đề xuất của chủ đầu tư, Sở Xây dựng có trách nhiệm xem xét hồ sơ, tổ chức lấy ý kiến các cơ quan có liên quan và báo cáo UBND cấp tỉnh cấp giấy phép quy hoạch về nội dung giấy phép quy hoạch. Thời gian thẩm định hồ sơ và lấy ý kiến không quá 30 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy phép quy hoạch hợp lệ.</p> <p>Đối với dự án đầu tư xây dựng công trình tập trung hoặc riêng lẻ trong khu vực đã có quy hoạch chi tiết xây dựng được duyệt, nhưng cần điều chỉnh ranh giới hoặc một số chỉ tiêu sử dụng đất, trong quá trình thẩm định hồ sơ cấp giấy phép quy hoạch, Sở Xây dựng phải tổ chức lấy ý kiến đại diện cộng đồng dân cư có liên quan về nội dung cấp phép. Đại diện cộng đồng dân cư có trách nhiệm tổng hợp ý kiến của cộng đồng dân cư theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.</p> <p>Bước 3. UBND cấp tỉnh xem xét và cấp giấy phép quy hoạch trong thời gian không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ thẩm định cấp giấy phép quy hoạch của Sở Xây dựng.</p> <p>Bước 4. Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng công trình nhận Giấy phép quy hoạch tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng tỉnh Kon Tum. Thời gian: Các ngày làm việc trong tuần: Buổi sáng từ: 7 giờ 30 phút-10giờ 30 phút; buổi chiều từ 13 giờ 30 phút-16h30 phút.</p>
Cách thức thực hiện:	Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.
Thành phần, số lượng hồ sơ:	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép quy hoạch (theo mẫu). - Sơ đồ vị trí địa điểm đề nghị cấp Giấy phép quy hoạch. - Dự kiến phạm vi, ranh giới khu đất, chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch. - Dự kiến nội dung đầu tư, quy mô dự án và tổng mức đầu tư. - Báo cáo về pháp nhân và năng lực tài chính để triển khai dự án. <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).</p>

Thời hạn giải quyết:	45 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó: - Sở Xây dựng thẩm định và lấy ý kiến: 30 ngày làm việc. - Cơ quan có thẩm quyền cấp phép (UBND tỉnh): 15 ngày làm việc.
Đối tượng thực hiện:	Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng công trình.
Cơ quan thực hiện:	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: UBND tỉnh Kon Tum. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Xây dựng tỉnh Kon Tum.
Kết quả:	Giấy phép quy hoạch.
Lệ phí:	Lệ phí cấp Giấy phép quy hoạch: 2.000.000 đồng/01 giấy phép quy hoạch (Hai triệu đồng/01 giấy phép quy hoạch).
Tên mẫu đơn, tờ khai:	- Đơn đề nghị cấp giấy phép quy hoạch sử dụng cho dự án đầu tư xây dựng công trình tập trung (<i>Mẫu số 1, phụ lục I Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ</i>). - Đơn đề nghị cấp giấy phép quy hoạch sử dụng cho dự án đầu tư xây dựng công trình riêng lẻ (<i>Mẫu số 3, phụ lục II Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ</i>).
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:	Không.
Căn cứ pháp lý:	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng. - Thông tư số 23/2012/TT-BTC ngày 16/02/2012 của Bộ Tài chính. - Quyết định số 1373/QĐ-BXD ngày 25/11/2015 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

Phụ lục I
(Ban hành kèm theo Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015
về quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng)

Mẫu số 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP QUY HOẠCH
(Sử dụng cho dự án đầu tư xây dựng công trình tập trung)

Kính gửi :

1. Chủ đầu tư:

- Người đại diện: Chức vụ:

- Địa chỉ liên hệ:

- Số nhà.....Đường:..... Phường (xã):

- Tỉnh, thành phố.....

- Số điện thoại:

2. Vị trí, quy mô khu vực dự kiến đầu tư:.....

- Phường (xã) Quận (huyện):

- Tỉnh, thành phố:

- Phạm vi dự kiến đầu tư:

- Quy mô, diện tích:.....(ha)

- Hiện trạng sử dụng đất

3. Nội dung đầu tư:

- Chức năng dự kiến:

- Cơ cấu sử dụng đất dự kiến:

4. Tổng mức đầu tư dự kiến:.....

5. Cam kết: tôi xin cam đoan thực hiện đúng theo giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

....., ngày tháng ... năm

Người làm đơn

(Ký, ghi rõ họ tên)

Phụ lục II
(Ban hành kèm theo Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015
về quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng)

Mẫu số 3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP QUY HOẠCH

(Sử dụng cho dự án đầu tư xây dựng công trình riêng lẻ)

Kính gửi :

1. Chủ đầu tư:.....
 - Người đại diện: Chức vụ:
 - Địa chỉ liên hệ:
 - Số nhà:.....Đường.....Phường (xã):.....
 - Tỉnh, thành phố:
 - Số điện thoại:
2. Vị trí, quy mô khu vực dự kiến đầu tư:.....
 - Phường (xã): Quận (huyện):
 - Thành phố:
 - Phạm vi ranh giới:
 - Quy mô, diện tích:.....(ha)
 - Hiện trạng sử dụng đất:.....
3. Nội dung đầu tư:
- Chức năng công trình:
- Mật độ xây dựng:.....%
- Chiều cao công trình:.....m.
- Số tầng:.....
- Hệ số sử dụng đất:.....m²
- Dự kiến tổng diện tích sàn xây dựng:.....
4. Tổng mức đầu tư dự kiến xây dựng:.....
5. Cam kết: tôi xin cam đoan thực hiện đúng theo giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của Pháp luật.

....., ngày tháng ... năm

Người làm đơn
(Ký, ghi rõ họ tên)

II. TTHC mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện: 09 TTHC

1. Thủ tục cấp giấy phép quy hoạch xây dựng cho dự án đầu tư xây dựng trong khu chức năng đặc thù thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện.

Trình tự thực hiện:	<p>Bước 1. Căn cứ vào thông tin quy hoạch, chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng lập hồ sơ đề nghị UBND cấp huyện cấp giấy phép quy hoạch theo các trường hợp như sau:</p> <ul style="list-style-type: none">- Dự án đầu tư xây dựng công trình tập trung tại khu vực chưa có quy hoạch phân khu xây dựng.- Dự án đầu tư xây dựng công trình tập trung, riêng lẻ tại khu vực đã có quy hoạch phân khu xây dựng, nhưng chưa đủ các căn cứ để lập quy hoạch chi tiết xây dựng.- Dự án đầu tư xây dựng công trình tập trung hoặc riêng lẻ trong khu vực đã có quy hoạch chi tiết xây dựng được duyệt, nhưng cần điều chỉnh ranh giới hoặc một số chỉ tiêu sử dụng đất. <p>Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép quy hoạch gửi trực tiếp tại bộ phận một cửa của UBND cấp huyện. Thời gian: Các ngày làm việc trong tuần: Buổi sáng từ: 7 giờ 30 phút-10giờ 30 phút; buổi chiều từ 13 giờ 30 phút-16h30 phút.</p> <p>Bước 2. Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện chuyển hồ sơ về cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng cấp huyện. Căn cứ vào yêu cầu quản lý, kiểm soát phát triển của khu chức năng đặc thù, quy định quản lý theo quy hoạch chung xây dựng, đề xuất của chủ đầu tư, cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng cấp huyện có trách nhiệm xem xét hồ sơ, tổ chức lấy ý kiến các cơ quan có liên quan và báo cáo UBND cấp huyện cấp giấy phép quy hoạch về nội dung giấy phép quy hoạch. Thời gian thẩm định hồ sơ và lấy ý kiến không quá 30 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy phép quy hoạch hợp lệ.</p> <p>Đối với dự án đầu tư xây dựng công trình tập trung hoặc riêng lẻ trong khu vực đã có quy hoạch chi tiết xây dựng được duyệt, nhưng cần điều chỉnh ranh giới hoặc một số chỉ tiêu sử dụng đất, trong quá trình thẩm định hồ sơ cấp giấy phép quy hoạch, cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng cấp huyện phải tổ chức lấy ý kiến đại diện cộng đồng dân cư có liên quan về nội dung cấp phép. Đại diện cộng đồng dân cư có trách nhiệm tổng hợp ý kiến của cộng đồng dân cư theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.</p> <p>Bước 3. UBND cấp huyện xem xét và cấp giấy phép quy hoạch trong thời gian không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ thẩm định cấp giấy phép quy hoạch của cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng.</p> <p>Bước 4. Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng công trình nhận Giấy phép quy hoạch tại bộ phận “một cửa” của UBND cấp huyện. Thời gian: Các ngày làm việc trong tuần: Buổi sáng từ: 7 giờ 30 phút-10giờ 30 phút; buổi chiều từ 13 giờ 30 phút-16h30 phút.</p>
Cách thức thực hiện:	Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính.
Thành phần, số lượng hồ sơ:	a) Thành phần hồ sơ bao gồm: <ul style="list-style-type: none">- Đơn đề nghị cấp giấy phép quy hoạch (theo mẫu).- Sơ đồ vị trí địa điểm đề nghị cấp Giấy phép quy hoạch.- Dự kiến phạm vi, ranh giới khu đất, chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch.

	<ul style="list-style-type: none"> - Dự kiến nội dung đầu tư, quy mô dự án và tổng mức đầu tư. - Báo cáo về pháp nhân và năng lực tài chính để triển khai dự án. b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).
Thời hạn giải quyết:	<p>45 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng cấp huyện thẩm định và lấy ý kiến: 30 ngày làm việc. - Cơ quan có thẩm quyền cấp phép (UBND cấp huyện): 15 ngày làm việc.
Đối tượng thực hiện:	Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng công trình.
Cơ quan thực hiện:	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: UBND cấp huyện. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng cấp huyện.
Kết quả:	Giấy phép quy hoạch
Lệ phí:	Lệ phí cấp Giấy phép quy hoạch: 2.000.000 đồng/01 giấy phép quy hoạch (Hai triệu đồng/01 giấy phép quy hoạch)
Tên mẫu đơn, tờ khai:	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép quy hoạch sử dụng cho dự án đầu tư xây dựng công trình tập trung (<i>Mẫu số 1, phụ lục I Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ</i>). - Đơn đề nghị cấp giấy phép quy hoạch sử dụng cho dự án đầu tư xây dựng công trình riêng lẻ (<i>Mẫu số 3, phụ lục II Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ</i>).
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:	Không.
Căn cứ pháp lý:	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng. - Thông tư số 23/2012/TT-BTC ngày 16/02/2012 của Bộ Tài chính. - Quyết định số 1373/QĐ-BXD ngày 25/11/2015 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

Phụ lục I
(Ban hành kèm theo Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015
về quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng)

Mẫu số 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP QUY HOẠCH
(Sử dụng cho dự án đầu tư xây dựng công trình tập trung)

Kính gửi :

1. Chủ đầu tư:.....
 - Người đại diện: Chức vụ:
 - Địa chỉ liên hệ:
 - Số nhà.....Đường: Phường (xã):
 - Tỉnh, thành phố.....
 - Số điện thoại:
2. Vị trí, quy mô khu vực dự kiến đầu tư:.....
 - Phường (xã) Quận (huyện):
 - Tỉnh, thành phố:
 - Phạm vi dự kiến đầu tư:
 - Quy mô, diện tích:.....(ha)
 - Hiện trạng sử dụng đất
3. Nội dung đầu tư:
- Chức năng dự kiến:
- Cơ cấu sử dụng đất dự kiến:
4. Tổng mức đầu tư dự kiến:.....
5. Cam kết: tôi xin cam đoan thực hiện đúng theo giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

....., ngày tháng ... năm

Người làm đơn
(Ký, ghi rõ họ tên)

Phụ lục II
(Ban hành kèm theo Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015
về quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng)

Mẫu số 3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP QUY HOẠCH

(Sử dụng cho dự án đầu tư xây dựng công trình riêng lẻ)

Kính gửi :

1. Chủ đầu tư:.....
 - Người đại diện: Chức vụ:
 - Địa chỉ liên hệ:
 - Số nhà:.....Đường.....Phường (xã):.....
 - Tỉnh, thành phố:
 - Số điện thoại:
2. Vị trí, quy mô khu vực dự kiến đầu tư:.....
 - Phường (xã): Quận (huyện):
 - Thành phố:
 - Phạm vi ranh giới:
 - Quy mô, diện tích:.....(ha)
 - Hiện trạng sử dụng đất:.....
3. Nội dung đầu tư:

 - Chức năng công trình:
 - Mật độ xây dựng:.....%
 - Chiều cao công trình:.....m.
 - Số tầng:.....
 - Hệ số sử dụng đất:.....m²
 - Dự kiến tổng diện tích sàn xây dựng:.....

4. Tổng mức đầu tư dự kiến xây dựng:.....
5. Cam kết: tôi xin cam đoan thực hiện đúng theo giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của Pháp luật.

....., ngày tháng ... năm

Người làm đơn
(Ký, ghi rõ họ tên)

2. Thủ tục thẩm định nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.

Trình tự thực hiện:	<p>Bước 1. Chủ đầu tư gửi hồ sơ thẩm định nhiệm vụ quy hoạch xây dựng chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình tới bộ phận “một cửa” của UBND cấp huyện.</p> <p>Thời gian: Các ngày làm việc trong tuần: Buổi sáng từ: 7 giờ 30 phút-10giờ 30 phút; buổi chiều từ 13 giờ 30 phút-16h30 phút.</p> <p>Bước 2. Bộ phận “một cửa” của UBND cấp huyện chuyển hồ sơ về cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng. Sau khi xem xét hồ sơ hợp lệ, cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng tổ chức thẩm định theo đúng thời hạn quy định.</p> <p>Bước 3. Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng công trình nhận kết quả tại bộ phận “một cửa” của UBND cấp huyện. Thời gian: Các ngày làm việc trong tuần: Buổi sáng từ: 7 giờ 30 phút-10giờ 30 phút; buổi chiều từ 13 giờ 30 phút-16h30 phút.</p>
Cách thức thực hiện:	Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính.
Thành phần, số lượng hồ sơ:	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình đề nghị thẩm định; - Thuyết minh nội dung nhiệm vụ kèm theo các bản vẽ in màu thu nhỏ; - Dự thảo quyết định phê duyệt nhiệm vụ; - Các văn bản pháp lý có liên quan; - Văn bản giải trình ý kiến của các cơ quan, tổ chức và cộng đồng dân cư về nội dung nhiệm vụ quy hoạch; - Hồ sơ pháp nhân và hồ sơ năng lực của tổ chức tư vấn lập nhiệm vụ quy hoạch xây dựng. <p>b) Số lượng hồ sơ: 03 (bộ).</p>
Thời hạn giải quyết:	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
Đối tượng thực hiện:	Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng công trình.
Cơ quan thực hiện:	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc UBND cấp huyện. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc UBND cấp huyện.
Kết quả:	Báo cáo thẩm định nhiệm vụ quy hoạch xây dựng.
Lệ phí:	Chi phí thẩm định nhiệm vụ quy hoạch được xác định bằng 20% so với chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch (<i>Chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch tính theo tỷ lệ % so với chi phí lập đồ án quy hoạch tương ứng - Bảng số 12 phụ lục III Thông tư số 01/2013/TT-BXD ngày 06/02/2013 của Bộ Xây dựng</i>).
Tên mẫu đơn, tờ khai:	Không.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:	Không.
Căn cứ pháp lý:	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng. - Thông tư số 01/2013/TT-BXD ngày 06/02/2013 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định chi phí QH xây dựng và QH đô thị. - Quyết định số 1373/QĐ-BXD ngày 25/11/2015 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

3. Thủ tục thẩm định đề án quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.

Trình tự thực hiện:	<p>Bước 1. Chủ đầu tư gửi hồ sơ thẩm định đề án quy hoạch xây dựng chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình tới bộ phận “một cửa” của UBND cấp huyện.</p> <p>Thời gian: Các ngày làm việc trong tuần: Buổi sáng từ: 7 giờ 30 phút-10giờ 30 phút; buổi chiều từ 13 giờ 30 phút-16h30 phút.</p> <p>Bước 2. Bộ phận “một cửa” của UBND cấp huyện chuyển hồ sơ về cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng. Sau khi xem xét hồ sơ hợp lệ, cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng tổ chức thẩm định theo quy định.</p> <p>Bước 3. Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng công trình nhận kết quả tại bộ phận “một cửa” của UBND cấp huyện. Thời gian: Các ngày làm việc trong tuần: Buổi sáng từ: 7 giờ 30 phút-10giờ 30 phút; buổi chiều từ 13 giờ 30 phút-16h30 phút.</p>
Cách thức thực hiện:	Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính.
Thành phần, số lượng hồ sơ:	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình đề nghị thẩm định; - Thuyết minh tổng hợp kèm theo các bản vẽ in màu thu nhỏ; - Dự thảo quy định quản lý theo đề án quy hoạch xây dựng được duyệt; - Dự thảo quyết định phê duyệt đề án; - Bản vẽ in màu đúng tỷ lệ quy định; - Các văn bản pháp lý có liên quan; - Văn bản giải trình ý kiến của các cơ quan, tổ chức và cộng đồng dân cư về nội dung đề án quy hoạch; - Hồ sơ pháp nhân và hồ sơ năng lực của tổ chức tư vấn lập quy hoạch xây dựng; - Đĩa CD sao lưu toàn bộ nội dung hồ sơ đề án. <p>b) Số lượng hồ sơ: 03 (bộ).</p>
Thời hạn giải quyết:	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
Đối tượng thực hiện:	Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng công trình.
Cơ quan thực hiện:	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc UBND cấp huyện. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc UBND cấp huyện.
Kết quả:	Báo cáo thẩm định đề án quy hoạch xây dựng.
Lệ phí:	Chi phí thẩm định đề án quy hoạch tính theo tỷ lệ % so với chi phí lập đề án quy hoạch (quy định tại Bảng số 12, Phụ lục III Thông tư số 01/2013/TT-BXD ngày 08/02/2013 của Bộ Xây dựng).
Tên mẫu đơn, tờ khai:	Không.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:	Không.
Căn cứ pháp lý:	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng. - Thông tư số 01/2013/TT-BXD ngày 06/02/2013 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định quản lý chi phí QH xây dựng và QH đô thị. - Quyết định số 1373/QĐ-BXD ngày 25/11/2015 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

4. Thủ tục thẩm định nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.

Trình tự thực hiện:	<p>Bước 1. Chủ đầu tư gửi hồ sơ thẩm định nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình tới bộ phận “một cửa” của UBND cấp huyện.</p> <p>Thời gian: Các ngày làm việc trong tuần: Buổi sáng từ: 7 giờ 30 phút-10giờ 30 phút; buổi chiều từ 13 giờ 30 phút-16h30 phút.</p> <p>Bước 2. Bộ phận “một cửa” của UBND cấp huyện chuyển hồ sơ về cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng. Sau khi xem xét hồ sơ hợp lệ, cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng tổ chức thẩm định theo đúng thời hạn quy định.</p> <p>Bước 3. Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng công trình nhận kết quả tại bộ phận “một cửa” của UBND cấp huyện. Thời gian: Các ngày làm việc trong tuần: Buổi sáng từ: 7 giờ 30 phút-10giờ 30 phút; buổi chiều từ 13 giờ 30 phút-16h30 phút.</p>
Cách thức thực hiện:	Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính.
Thành phần, số lượng hồ sơ:	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình đề nghị thẩm định; - Thuyết minh nội dung nhiệm vụ kèm theo các bản vẽ in màu thu nhỏ; - Dự thảo quyết định phê duyệt nhiệm vụ; - Các văn bản pháp lý có liên quan; - Văn bản giải trình ý kiến của các cơ quan, tổ chức và cộng đồng dân cư về nội dung nhiệm vụ quy hoạch; - Hồ sơ pháp nhân và hồ sơ năng lực của tổ chức tư vấn lập nhiệm vụ quy hoạch xây dựng. <p>b) Số lượng hồ sơ: 03 (bộ).</p>
Thời hạn giải quyết:	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
Đối tượng thực hiện:	Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng công trình.
Cơ quan thực hiện:	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc UBND cấp huyện. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc UBND cấp huyện.
Kết quả:	Báo cáo thẩm định nhiệm vụ quy hoạch xây dựng.
Lệ phí:	Chi phí thẩm định nhiệm vụ quy hoạch được xác định bằng 20% so với chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch (<i>Chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch tính theo tỷ lệ % so với chi phí lập đồ án quy hoạch tương ứng – Bảng số 12 phụ lục III Thông tư số 01/2013/TT-BXD ngày 06/02/2013 của Bộ Xây dựng</i>).
Tên mẫu đơn, tờ khai:	Không.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:	Không.
Căn cứ pháp lý:	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng. - Thông tư số 01/2013/TT-BXD ngày 06/02/2013 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định quản lý chi phí QH xây dựng và QH đô thị. - Quyết định số 1373/QĐ-BXD ngày 25/11/2015 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

5. Thủ tục thẩm định đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.

Trình tự thực hiện:	<p>Bước 1. Chủ đầu tư gửi hồ sơ thẩm định đồ án quy hoạch xây dựng chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình tới bộ phận “một cửa” của UBND cấp huyện.</p> <p>Thời gian: Các ngày làm việc trong tuần: Buổi sáng từ: 7 giờ 30 phút-10giờ 30 phút; buổi chiều từ 13 giờ 30 phút-16h30 phút.</p> <p>Bước 2. Bộ phận “một cửa” của UBND cấp huyện chuyển hồ sơ về cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng. Sau khi xem xét hồ sơ hợp lệ, cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng tổ chức thẩm định theo quy định.</p> <p>Bước 3. Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng công trình nhận kết quả tại bộ phận một cửa của UBND cấp huyện. Thời gian: Các ngày làm việc trong tuần: Buổi sáng từ: 7 giờ 30 phút-10giờ 30 phút; buổi chiều từ 13 giờ 30 phút-16h30 phút.</p>
Cách thức thực hiện:	Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính.
Thành phần, số lượng hồ sơ:	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình đề nghị thẩm định; - Thuyết minh tổng hợp kèm theo các bản vẽ in màu thu nhỏ; - Dự thảo quy định quản lý theo đồ án quy hoạch xây dựng được duyệt; - Dự thảo quyết định phê duyệt đồ án; - Bản vẽ in màu đúng tỷ lệ quy định; - Các văn bản pháp lý có liên quan; - Văn bản giải trình ý kiến của các cơ quan, tổ chức và cộng đồng dân cư về nội dung đồ án quy hoạch; - Hồ sơ pháp nhân và hồ sơ năng lực của tổ chức tư vấn lập QH xây dựng; - Đĩa CD sao lưu toàn bộ nội dung hồ sơ đồ án. <p>b) Số lượng hồ sơ: 03 (bộ).</p>
Thời hạn giải quyết:	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
Đối tượng thực hiện:	Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng công trình.
Cơ quan thực hiện:	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc UBND cấp huyện. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc UBND cấp huyện.
Kết quả:	Báo cáo thẩm định đồ án quy hoạch xây dựng.
Lệ phí:	Chi phí thẩm định đồ án quy hoạch tính theo tỷ lệ % so với chi phí lập đồ án quy hoạch (quy định tại Bảng số 12 Phụ lục III Thông tư số 01/2013/TT-BXD ngày 08/02/2013 của Bộ Xây dựng).
Tên mẫu đơn, tờ khai:	Không.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:	Không.
Căn cứ pháp lý:	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng. - Thông tư số 01/2013/TT-BXD ngày 06/02/2013 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định quản lý chi phí QH xây dựng và QH đô thị. - Quyết định số 1373/QĐ-BXD ngày 25/11/2015 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

6. Thủ tục thẩm định nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.

Trình tự thực hiện:	<p>Bước 1. Chủ đầu tư gửi hồ sơ thẩm định nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình tới bộ phận “một cửa” của UBND cấp huyện.</p> <p>Thời gian: Các ngày làm việc trong tuần: Buổi sáng từ: 7 giờ 30 phút-10giờ 30 phút; buổi chiều từ 13 giờ 30 phút-16h30 phút.</p> <p>Bước 2. Bộ phận “một cửa” của UBND cấp huyện chuyển hồ sơ về cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng. Sau khi xem xét hồ sơ hợp lệ, cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng tổ chức thẩm định theo quy định.</p> <p>Bước 3. Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng công trình nhận kết quả tại bộ phận “một cửa” của UBND cấp huyện. Thời gian: Các ngày làm việc trong tuần: Buổi sáng từ: 7 giờ 30 phút-10giờ 30 phút; buổi chiều từ 13 giờ 30 phút-16h30 phút.</p>
Cách thức thực hiện:	Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính.
Thành phần, số lượng hồ sơ:	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình đề nghị thẩm định; - Thuyết minh nội dung nhiệm vụ kèm theo các bản vẽ in màu thu nhỏ; - Dự thảo quyết định phê duyệt nhiệm vụ; - Các văn bản pháp lý có liên quan; - Văn bản giải trình ý kiến của các cơ quan, tổ chức và cộng đồng dân cư về nội dung nhiệm vụ quy hoạch; - Hồ sơ pháp nhân và hồ sơ năng lực của tổ chức tư vấn lập nhiệm vụ quy hoạch xây dựng; <p>b) Số lượng hồ sơ: 03 (bộ).</p>
Thời hạn giải quyết:	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
Đối tượng thực hiện:	Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng công trình.
Cơ quan thực hiện:	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc UBND cấp huyện. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc UBND cấp huyện.
Kết quả:	Báo cáo thẩm định nhiệm vụ quy hoạch xây dựng.
Lệ phí:	Chi phí thẩm định nhiệm vụ quy hoạch được xác định bằng 20% so với chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch (<i>Chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch tính theo tỷ lệ % so với chi phí lập đồ án quy hoạch tương ứng – Bảng số 12 phụ lục III Thông tư số 01/2013/TT-BXD ngày 06/02/2013 của Bộ Xây dựng</i>).
Tên mẫu đơn, tờ khai:	Không.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:	Không.
Căn cứ pháp lý:	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng. - Thông tư số 01/2013/TT-BXD ngày 06/02/2013 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định quản lý chi phí QH xây dựng và QH đô thị. - Quyết định số 1373/QĐ-BXD ngày 25/11/2015 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

7. Thủ tục thẩm định đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.

Trình tự thực hiện:	<p>Bước 1. Chủ đầu tư gửi hồ sơ thẩm định đồ án điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình tới bộ phận “một cửa” của UBND cấp huyện.</p> <p>Thời gian: Các ngày làm việc trong tuần: Buổi sáng từ: 7 giờ 30 phút-10giờ 30 phút; buổi chiều từ 13 giờ 30 phút-16h30 phút.</p> <p>Bước 2. Bộ phận “một cửa” của UBND cấp huyện chuyển hồ sơ về cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng. Sau khi xem xét hồ sơ hợp lệ, cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng tổ chức thẩm định theo quy định.</p> <p>Bước 3. Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng công trình nhận kết quả tại bộ phận “một cửa” của UBND cấp huyện. Thời gian: Các ngày làm việc trong tuần: Buổi sáng từ: 7 giờ 30 phút-10giờ 30 phút; buổi chiều từ 13 giờ 30 phút-16h30 phút.</p>
Cách thức thực hiện:	Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính.
Thành phần, số lượng hồ sơ:	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình đề nghị thẩm định; - Thuyết minh nội dung tổng hợp kèm theo các bản vẽ in màu thu nhỏ; - Dự thảo quy định quản lý theo đồ án quy hoạch xây dựng được duyệt; - Dự thảo quyết định phê duyệt đồ án; - Bản vẽ in màu đúng tỷ lệ quy định; - Các văn bản pháp lý có liên quan; - Văn bản giải trình ý kiến của các cơ quan, tổ chức và cộng đồng dân cư về nội dung đồ án quy hoạch; - Hồ sơ pháp nhân và hồ sơ năng lực của tổ chức tư vấn lập quy hoạch xây dựng; - Đĩa CD sao lưu toàn bộ nội dung hồ sơ đồ án. <p>b) Số lượng hồ sơ: 03 (bộ).</p>
Thời hạn giải quyết:	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
Đối tượng thực hiện:	Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng công trình.
Cơ quan thực hiện:	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc UBND cấp huyện. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc UBND cấp huyện.
Kết quả:	Báo cáo thẩm định đồ án quy hoạch xây dựng.
Lệ phí:	Chi phí thẩm định đồ án quy hoạch tính theo tỷ lệ % so với chi phí lập đồ án quy hoạch (quy định tại Bảng số 12 Phụ lục III Thông tư số 01/2013/TT-BXD ngày 08/02/2013 của Bộ Xây dựng).
Tên mẫu đơn, tờ khai:	Không.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:	Không.
Căn cứ pháp lý:	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng. - Thông tư số 01/2013/TT-BXD ngày 06/02/2013 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định quản lý chi phí QH xây dựng và QH đô thị. - Quyết định số 1373/QĐ-BXD ngày 25/11/2015 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

8. Thủ tục thẩm định nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.

Trình tự thực hiện:	<p>Bước 1. Chủ đầu tư gửi hồ sơ thẩm định nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình tới bộ phận “một cửa” của UBND cấp huyện.</p> <p>Thời gian: Các ngày làm việc trong tuần: Buổi sáng từ: 7 giờ 30 phút-10giờ 30 phút; buổi chiều từ 13 giờ 30 phút-16h30 phút.</p> <p>Bước 2. Bộ phận “một cửa” của UBND cấp huyện chuyển hồ sơ về cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng. Sau khi xem xét hồ sơ hợp lệ, cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng tổ chức thẩm định theo đúng thời hạn quy định.</p> <p>Bước 3. Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng công trình nhận kết quả tại bộ phận “một cửa” của UBND cấp huyện. Thời gian: Các ngày làm việc trong tuần: Buổi sáng từ: 7 giờ 30 phút-10giờ 30 phút; buổi chiều từ 13 giờ 30 phút-16h30 phút.</p>
Cách thức thực hiện:	Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính.
Thành phần, số lượng hồ sơ:	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình đề nghị thẩm định; - Thuyết minh nội dung nhiệm vụ kèm theo các bản vẽ in màu thu nhỏ; - Dự thảo quyết định phê duyệt nhiệm vụ; - Các văn bản pháp lý có liên quan; - Văn bản giải trình ý kiến của các cơ quan, tổ chức và cộng đồng dân cư về nội dung nhiệm vụ quy hoạch; - Hồ sơ pháp nhân và hồ sơ năng lực của tổ chức tư vấn lập quy hoạch nhiệm vụ xây dựng; <p>b) Số lượng hồ sơ: 03 (bộ).</p>
Thời hạn giải quyết:	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
Đối tượng thực hiện:	Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng công trình.
Cơ quan thực hiện:	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc UBND cấp huyện. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc UBND cấp huyện.
Kết quả:	Báo cáo thẩm định nhiệm vụ quy hoạch xây dựng.
Lệ phí:	Chi phí thẩm định nhiệm vụ quy hoạch được xác định bằng 20% so với chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch (<i>Chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch tính theo tỷ lệ % so với chi phí lập đồ án quy hoạch tương ứng – Bảng số 12 phụ lục III Thông tư số 01/2013/TT-BXD ngày 06/02/2013 của Bộ Xây dựng</i>).
Tên mẫu đơn, tờ khai:	Không.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:	Không.
Căn cứ pháp lý:	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng. - Thông tư số 01/2013/TT-BXD ngày 06/02/2013 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định quản lý chi phí QH xây dựng và QH đô thị. - Quyết định số 1373/QĐ-BXD ngày 25/11/2015 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

9. Thủ tục thẩm định đề án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.

Trình tự thực hiện:	<p>Bước 1. Chủ đầu tư gửi hồ sơ thẩm định đề án điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình tới bộ phận “một cửa” của UBND cấp huyện.</p> <p>Thời gian: Các ngày làm việc trong tuần: Buổi sáng từ: 7 giờ 30 phút-10giờ 30 phút; buổi chiều từ 13 giờ 30 phút-16h30 phút.</p> <p>Bước 2. Bộ phận “một cửa” của UBND cấp huyện chuyển hồ sơ về cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng. Sau khi xem xét hồ sơ hợp lệ, cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng tổ chức thẩm định theo quy định.</p> <p>Bước 3. Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng công trình nhận kết quả tại bộ phận “một cửa” của UBND cấp huyện. Thời gian: Các ngày làm việc trong tuần: Buổi sáng từ: 7 giờ 30 phút-10giờ 30 phút; buổi chiều từ 13 giờ 30 phút-16h30 phút.</p>
Cách thức thực hiện:	Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính.
Thành phần, số lượng hồ sơ:	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình đề nghị thẩm định; - Thuyết minh nội dung tổng hợp kèm theo các bản vẽ in màu thu nhỏ; - Dự thảo quy định quản lý theo đề án quy hoạch xây dựng được duyệt; - Dự thảo quyết định phê duyệt đề án; - Bản vẽ in màu đúng tỷ lệ quy định; - Các văn bản pháp lý có liên quan; - Văn bản giải trình ý kiến của các cơ quan, tổ chức và cộng đồng dân cư về nội dung đề án quy hoạch; - Hồ sơ pháp nhân và hồ sơ năng lực của tổ chức tư vấn lập quy hoạch xây dựng; - Đĩa CD sao lưu toàn bộ nội dung hồ sơ đề án. <p>b) Số lượng hồ sơ: 03 (bộ).</p>
Thời hạn giải quyết:	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
Đối tượng thực hiện:	Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng công trình.
Cơ quan thực hiện:	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc UBND cấp huyện. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc UBND cấp huyện.
Kết quả:	Báo cáo thẩm định nhiệm vụ quy hoạch xây dựng.
Lệ phí:	Chi phí thẩm định đề án quy hoạch tính theo tỷ lệ % so với chi phí lập đề án quy hoạch (quy định tại Bảng số 12, Phụ lục III Thông tư số 01/2013/TT-BXD ngày 08/02/2013 của Bộ Xây dựng).
Tên mẫu đơn, tờ khai:	Không.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:	Không.
Căn cứ pháp lý:	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng. - Thông tư số 01/2013/TT-BXD ngày 06/02/2013 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định quản lý chi phí QH xây dựng và QH đô thị. - Quyết định số 1373/QĐ-BXD ngày 25/11/2015 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

Phụ lục III

(Theo Thông tư số 01/2013/TT-BXD ngày 08/02/2013 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị).

Bảng số 12. Định mức chi phí cho một số công việc xác định theo tỷ lệ phần trăm của chi phí lập đồ án quy hoạch.

TT	Chi phí lập đồ án quy hoạch (triệu đồng)	≤200	500	700	1.000	2.000	5.000	7.000	≥10.000
1	Lập nhiệm vụ quy hoạch (tỷ lệ%)	12,8	9,6	8,0	7,2	5,2	3,6	2,9	2,6
2	Thẩm định đồ án quy hoạch (tỷ lệ%)	11,2	8,8	7,6	6,8	4,8	3,4	2,8	2,4
3	Quản lý nghiệp vụ lập đồ án quy hoạch (tỷ lệ%)	9,6	8,0	7,2	6,4	4,4	3,2	2,6	2,2

Ghi chú: Chi phí thẩm định đồ án quy hoạch theo định mức chi phí quy định tại Bảng số 12 chưa bao gồm chi phí cho công việc khảo sát thực địa phục vụ việc thẩm định đồ án quy hoạch (nếu có). Trường hợp phải đi khảo sát thực địa phục vụ công tác thẩm định đồ án quy hoạch thì cơ quan quản lý nghiệp vụ lập đồ án quy hoạch lập dự toán để bổ sung chi phí thẩm định đồ án quy hoạch.